

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS - ST
Ngày: 20-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trường Ca

Bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh Q, sinh năm 1981; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Khu dân cư N 2, phường S, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh P và con bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị H, có 1 con, sinh năm 2017.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 27/4/2016 của Công an thị xã C(nay là thành phố C) đối với Trần Thanh Q về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạt 1.500.000đồng. Q chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2022 đến ngày 26/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn B. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/01/2022, Trần Thanh Q(là người nghiện ma túy) đi bộ từ phòng trọ đến khu vực D, phường C, thành phố C, tỉnh H để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Q gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng với giá 200.000đồng. Q cầm gói ma túy mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về phòng trọ. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi Q đi đến trước cửa phòng trọ tại ngõ 1 đường T, khu dân cư N 2, phường S, thành phố C, tỉnh H thì bị lực lượng Công an thành phố C phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại vị trí mặt đất ngay dưới chân Q 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, bên ngoài có lớp vỏ túi ni lon màu trắng, tại vị trí tiếp giáp túi ni lon và vỏ bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc, kích thước (1x1,8)cm, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng.

Tại kết luận giám định số 207/TB-PC09 ngày 26/01/2022 của Phòng k công an tỉnh H kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,248 gam là ma túy, loại Heroine. Trả lại 0,198 gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 207/KLGD-PC09

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS-CL ngày 04 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Trần Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Thanh Q. Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24-01-2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,198 gam ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Về án phí: Bị cáo Trần Thanh Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Thanh Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 24/01/2022, tại trước cửa phòng trọ ở ngõ 1, đường T, khu dân cư N 2, phường S, thành phố C, tỉnh H, Trần Thanh Q đang có hành vi cất giấu trái phép 0,248 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an thành phố C bắt quả tang. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 20 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, có 1 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy càng thể hiện bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà lại vướng vào con đường nghiện ngập chất ma túy nên áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C

đã thu giữ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,198 gam Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long” đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, Q khai mua ma túy của người đàn ông, qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24-01-2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “số 207/KLGD-PC09, cơ quan CSĐT-CATP C, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 161 ngày 24/01/2022, mặt sau có 3 dấu đỏ giáp lai của Phòng k Công an tỉnh H và 3 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong đựng 0,198 gam ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long” đã qua sử dụng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 07/4/2022).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh Q phải chịu 200.000đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Chu Thị Thu Hương**